

BS Hồ Kiên Phát -

V. Thuộc chế độ kết tập tiểu cầu

1. Thuộc chế độ kết tập tiểu cầu

1.1. Aspirin

Aspirin là liệu pháp chính để ngăn ngừa biến nhân mạch và có nguy cơ mắc hậu quả của các loại biến nhân tim mạch. Thời gian tác dụng của aspirin phụ thuộc đến ngừng dùng, khoảng 10 phút khi tiêm tĩnh mạch và 2-4 giờ sau khi uống

Tác dụng kháng tiểu cầu của aspirin thông qua cơ chế nhanh chóng không thể đảo ngược của enzyme cyclooxygenase-1, cơ chế sẽ chuyển đổi axit arachidonic thành thromboxane A2 (TXA2). TXA2 kích hoạt tiểu cầu thông qua thụ thể thromboxan-prostanoid (TP).

1.2. Nhóm thuốc ức chế thụ thể P2Y12

Biến nhân sau đặt stent dùng mạch vành để điều trị bệnh thuộc chế độ kết tập tiểu cầu kép, bao gồm aspirin và một số thuốc thuộc nhóm ức chế thụ thể P2Y12, điều này cần thiết để ngăn ngừa biến nhân của stent và ngăn ngừa các biến chứng thuyên tắc huyết khối dùng mạch, ngăn ngừa biến nhân tiểu cầu này làm tăng nguy cơ chảy máu quanh phẫu thuật và nhu cầu truyền các chế phẩm máu.

Các loại ức chế thụ thể P2Y12 được uống thuốc hạ mức bao gồm prasugrel và ticagrelor có tác dụng chống ngưng tụ máu cấp độ nhanh hơn và thời gian tác dụng ngắn hơn với hệ thống cytochrome P450 so với clopidogrel.

Kháng đông chu phũ u (phũ n 2)

Viũt bũ i Biũn tũ p viũn

Chũ nhũ t, 19 Thũng 7 2026 09:32 -

- Clopidogrel cũ c chũ P2Y12 khũng thũ đũ o ngũũ c, đũ t nũ ng đũ đũ nh tũc đũ ng sauũ ng liũ u tũ i khũng 2 giũ vũ i sinh khũ đũ ng 50%, thũ i gian bũn hũ y 0,5 – 1 giũ và thũ i gian cũ c chũ tiũ u cũ u tũ liũ u cũ i đũ đũ ng tũ 3 – 10 ngũy.

- Prasugrel cũ c chũ P2Y12 khũng thũ đũ o ngũũ c, đũ t nũ ng đũ đũ nh tũc đũ ng sauũ ng liũ u tũ i khũng 30 phũt vũ i sinh khũ đũ ng 80%, thũ i gian bũn hũ y 0,5 – 1 giũ và thũ i gian cũ c chũ tiũ u cũ u tũ liũ u cũ i đũ đũ ng tũ 7 – 10 ngũy.

- Ticagrelor cũ c chũ P2Y12 cũ thũ đũ o ngũũ c, đũ t nũ ng đũ đũ nh tũc đũ ng sau uũ ngũũ u tũ i khũng 30 phũt vũ i sinh khũ đũ ng 50%, thũ i gian bũn hũ y 6 – 12 giũ và thũ i gian cũ c chũ tiũ u cũ u tũ liũ u cũ i đũ đũ ng tũ 3 – 5 ngũy.

Cangrelor cũ thuũ c cũ c chũ P2Y12 cũ thũ đũ o ngũũ c, cũ sinh khũ đũ ng 100% và đũ nhũ ng đũ đũ nh sau 2 phũt truyũ n tũnh mũ ch, thũ i gian bũn hũ y 3 – 6 phũt, cũ cũ c chũ tiũ u cũ u khũng 1 – 2 giũ tũ liũ u cũ i cũng và đũ cũ c đũo thũ i quũ thũ n khũng 58%. Vũ i cũc đũc tũnh nũy, cangrelor đũ cũ c cũ a cũ n đũ bũ c cũ u trong trũũ ng hũ p phũ i ngũ ng thuũ c cũ ng kũ t tũ p tiũ u cũ u trũn đũ i tũũ ng bũ nh nhũn cũ n phũ u thuũ t cũ cũ nguy cũ hũyũ t khũ i cũo.

[Xem tiũ p tũ i đũy](#)